

Trường THCS Trần Văn Ôn

ĐỊNH HƯỚNG KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN NGỮ VĂN
(2019-2020)

A. Phần câu hỏi: Thực hiện dạng câu hỏi Đọc-hiểu văn bản (không bao gồm nội dung các bài đã được giảm tải) (3 điểm)

1. **Thuộc lòng- thông hiểu:** Có thể hỏi một số dạng :

- Chép thuộc lòng ca dao, tục ngữ , điền từ vào chỗ trống trong đoạn văn, hỏi tên tác giả, tác phẩm.
- Cho đoạn văn, đoạn thơ hỏi nội dung, ý nghĩa, phát hiện các yếu tố ngữ pháp (Câu rút gọn, câu đặc biệt, trạng ngữ, liệt kê,...)

B. Phần tự luận: (7điểm) - Vận dụng cao

Nghị luận giải thích 3 đề sau:

1. Thương người như thể thương thân.
2. Thất bại là mẹ thành công.
3. Học, học nữa, học mãi.

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN 7- HỌC KÌ 2

A. Phần văn bản

TT	Văn bản	Nội dung	Nghệ thuật	Ý nghĩa
1	Tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất	-Những câu tục ngữ nói về cách đo thời gian dự báo thời tiết quy luật nắng mưa, gió bão...Mùa vụ kĩ thuật cây trồng chăn nuôi ...thể hiện sự đúc kết những kinh nghiệm quý báu của nhân dân ta về thiên nhiên và lao động sản xuất	-Sử dụng cách diễn đạt ngắn gọn cô đúc, kết cấu diễn đạt theo kiểu đối xứng, nhân quả, hiện tượng ứng sử và cần thiết, tạo vần nhịp cho câu văn dễ nhớ dễ vận dụng	Không ít những câu tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất là những bài học quý giá của nhân dân ta.
2	Tục ngữ về con người và xã hội	- Tục ngữ thể hiện sự tôn vinh giá trị con người như đạo lí, lẽ sống nhân văn... -Tục ngữ còn là những bài học, lời khuyên về cách ứng xử cho con người ở nhiều lĩnh vực như: đấu tranh xã hội, quan hệ xã hội.	-Sử dụng cách diễn đạt ngắn gọn cô đúc, Sử dụng các phép so sánh, ẩn dụ đối, điệp ngữ, tạo vần nhịp cho câu văn dễ nhớ dễ vận dụng	Không ít những câu tục ngữ là những kinh nghiệm quý báu của nhân dân ta về cách sống và cách đối nhân xử thế
3	Tinh thần yêu nước của nhân dân ta (Hồ Chí Minh)	Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước đó là truyền thống quý báu. Truyền thống ấy được thể hiện trong lịch sử chống giặc ngoại xâm và trong cuộc chiến đấu ngày hôm nay. Nhiệm vụ của đảng và	-Xây dựng luận điểm ngắn gọn xúc tích, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng toàn diện, tiêu biểu , chọn lọc. Từ ngữ gợi cảm. Câu văn nghị luận có hiệu quả. - Sử dụng biện pháp liệt	Truyền thống yêu nước của nhân dân ta cần được phát huy trong hoàn cảnh lịch sử mới để bảo vệ đất nước.

		nhà nước là phải phát huy hơn nữa tinh thần yêu nước của toàn dân	kê , nêu các biểu hiện lòng yêu nước của nhân dân ta.	
4	Đức tính giản dị của Bác Hồ (Phạm Văn Đồng)	- Đức tính giản dị của Bác được thể hiện trong đời sống, trong quan hệ với mọi người, trong lời nói và bài viết. -Đức tính giản dị thể hiện phẩm chất cao đẹp của Hồ Chí Minh với đời sống tinh thần phong phú, hiểu biết sâu sắc quý trọng lao động, với tư tưởng và tình cảm làm nên tâm vóc văn hóa của người.	Có dẫn chứng cụ thể, lí lẽ bình luận sâu sắc, có sức thuyết phục. Lập luận theo trình tự hợp lí.	- Ca ngợi phẩm chất cao đẹp,đức tính giản dị của Chủ Tịch Hồ Chí Minh. - Bài học về việc học tập và rèn luyện noi theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh
5	Ý nghĩa văn chương (Hoài Thanh)	- Nguồn gốc cốt yếu của văn chương là tình cảm, lòng thương người và muôn vật, muôn loài. - Văn chương là hình ảnh của sự sống và sáng tạo ra sự sống, gây cho ta những tình cảm mới, luyện những tình cảm vốn có làm cho đời sống tình cảm con người trở nên phong phú và sâu rộng hơn nhiều. - Đời sống của con người sẽ rất nghèo nàn nếu không có văn chương.	- Có luận điểm rõ ràng,được luận chứng minh bạch đầy sức thuyết phục. - Có cách nêu dẫn chứng đa dạng: khi trước, khi sau,khi hòa vào luận điểm, khi là một câu chuyện ngắn - Diễn đạt bằng lời văn giản dị , giàu cảm xúc.	Văn bản thể hiện quan niệm sâu sắc của nhà văn về văn chương
6	Sống chết mặc bay (Phạm Duy Tốn)	- Tác phẩm làm tái hiện bức tranh hiện thực: + Về tình cảnh của nhân dân trong nạn lụt được miêu tả với nhiều chi tiết chân thực, nói lên tình thế căng thẳng cấp bách đe dọa cuộc sống của người dân. + Sự lạnh lùng vô trách nhiệm của bọn quan lại trong đó đáng chú ý nhất là quan phụ mẫu. - Thể hiện sự đồng cảm, thương xót người dân trong thiên tai hoạn nạn do thiên tai đồng thời lên	- Xây dựng tình huống tương phản – tăng cấp và kết thúc bất ngờ, ngôn ngữ đối thoại ngắn gọn, rất sinh động. - Lựa chọn ngôi kể khách quan. - Lựa chọn ngôn ngữ kể, tả, khắc họa chân dung nhân vật sinh động.	Phê phán thói bàng quan vô trách nhiệm vô lương tâm đến mức góp phần gây ra nạn lớn cho nhân dân của quan phụ mẫu- đại diện cho nhà cầm quyền thời Pháp thuộc; đồng cảm xót xa với tình cảnh thảm của nhân dân lao động do thiên tai và thái độ vô trách nhiệm của kẻ cầm quyền gây nên.

		án thái độ tàn nhẫn của bọn quan lại trước tình cảnh ngàn sâu muôn thảm của nhân dân.		
--	--	---	--	--

B. Phần tiếng Việt

TT	Câu	Khái niệm	Tác dụng	Ví dụ
1	Rút gọn câu	- Khi nói hoặc viết, có thể lược bỏ một số thành phần của câu tạo thành câu rút gọn	- Làm cho câu gọn hơn, vừa thông tin nhanh hơn, vừa tránh lặp lại những từ ngữ đã xuất hiện ở phía trước - Ngụ ý hành động đặc điểm nói trong câu là của chung mọi người(Lược bỏ CN)	- Nuôi lợn ăn cơm nằm, nuôi tằm ăn cơm đứng. - Bao giờ cậu đi Hà Nội ? - Ngày mai.
2	Câu đặc biệt	- Câu đặc biệt là câu không cấu tạo theo mô hình chủ ngữ vị ngữ	- Xác định thời gian nơi chốn diễn ra sự việc được nói đến trong đoạn; - Liệt kê thông báo về sự tồn tại của sự vật hiện tượng - Bộc lộ cảm xúc; gọi đáp	- Chim sâu hỏi chiếc lá: - Lá ơi! Hãy kể chuyện cuộc đời bạn cho tôi nghe đi! - Bình thường lắm, chẳng có gì đáng kể đâu.
4	Thêm trạng ngữ cho câu	- Về ý nghĩa : TN được thêm vào câu để xác định thời gian nơi chốn , nguyên nhân, mục đích cách thức diễn ra sự việc trong câu. - Về hình thức:TN có thể đứng ở đầu câu, cuối câu hay giữa câu.Giữa TN và CN và VN thường có một quãng nghỉ khi nói hoặc một dấu phẩy khi viết.	- Công dụng: - Xác định hoàn cảnh , điều kiện diễn ra sự việc nêu trong câu,góp phần làm cho nội dung câu được đầy đủ chính xác; - Nối kết các câu, các đoạn với nhau, góp phần làm cho đoạn văn, bài văn được mạch lạc.	- Mùa xuân , cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim ríu rít. - Về mùa đông , lá bàng đỏ như màu đồng hun
5	Chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động	- Câu chủ động là câu có chủ ngữ chỉ người, vật thực hiện một hoạt động hướng vào người,vật khác(chủ thể của hoạt động) - Câu bị động là câu có chủ ngữ chỉ người, vật được hoạt động của người vật khác hướng vào(chỉ đối tượng hoạt động)	-Việc chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động(và ngược lại chuyển đổi câu bị động thành câu chủ động)ở mỗi đoạn văn đều nhằm liên kết các câu trong đoạn văn thành một mạch thống nhất.	-Tập thể phê bình nó-> Câu chủ động. - Nó bị tập thể phê bình-> Câu bị động.
6	Cách chuyển đổi câu	Có hai cách: -Chuyển từ(Hoặc cụm từ) chỉ đối tượng hoạt động lên đầu câu và thêm các từ bị hay được vào sau từ (cụm		- Một nhà sư vô danh đã xây ngôi chùa ấy từ thế kỉ XIII

	CĐ thành câu BD	từ) ấy. - Chuyển từ (cụm từ) chỉ đối tượng hoạt động lên đầu câu, đồng thời lược bỏ hoặc biến từ (cụm từ) chỉ chủ thể của hoạt động thành một bộ phận không bắt buộc trong câu.	-> Ngôi chùa ấy được nhà sư vô danh xây từ thế kỉ XIII. -> Ngôi chùa ấy xây từ thế kỉ XIII.
7	Liệt kê	- Liệt kê là sắp xếp hàng loạt từ hay cụm từ cùng loại để diễn tả được đầy đủ hơn, sâu sắc hơn những khía cạnh khác nhau của thực tế hay của tư tưởng, tình cảm. - Xét theo cấu tạo có thể phân biệt liệt kê theo từng cặp và liệt kê không theo từng cặp. - Xét theo ý nghĩa có thể phân biệt kiểu liệt kê tăng tiến với liệt kê không tăng tiến.	- Trong lớp em có nhiều đồ vật: bảng, bàn, ghế, xô, chậu.....-> Liệt kê không theo từng cặp, không tăng tiến.. - .-> Liệt kê theo từng cặp. - Lòng yêu nước trước hết là yêu gia đình, làng xóm ...-> Liệt kê tăng tiến.
8	Dấu chấm lửng	- Dấu chấm lửng được dùng để: - Tỏ ý còn nhiều sự vật hiện tượng chưa được liệt kê hết. - Thể hiện chỗ lời nói bị bỏ dở hay ngập ngừng ngắt quãng; - Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước châm biếm.	- Cơm áo, vợ con, gia đình... bó buộc y.
9	Dấu chấm phẩy	- Đánh dấu danh giới giữa các vế trong một câu ghép có cấu tạo phức tạp; - Đánh dấu danh giới giữa các bộ phận trong một phép liệt kê phức tạp	- Dưới ánh trăng này, dòng thác nước sẽ đổ xuống làm chạy máy phát điện; ở giữa biển rộng, cò đỗ bay phát phối trên những con tàu lớn.
10	Dấu gạch ngang	- Đặt ở giữa câu để đánh dấu bộ phận giải thích, chú thích trong câu; - Đặt ở đầu dòng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc đề liệt kê; - Nối các từ nằm trong một liên danh.	- Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu. - Tàu Hà Nội – Vinh khởi hành lúc 21 giờ.

III. Tập làm văn

- Nắm vững phương pháp làm văn nghị luận giải thích

DÀN Ý VĂN NGHỊ LUẬN GIẢI THÍCH

Đề bài: Em hãy giải thích câu tục ngữ “*Thương người như thể thương thân*”.

I. Mở bài:

- Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề: Lòng yêu thương, tinh thần nhân đạo vốn là truyền thống quý báu của nhân dân ta, đặc biệt là lúc gặp khó khăn, gian khổ.
- Trích lại câu tục ngữ: Truyền thống đó đã được thấm sâu vào tâm hồn của từng người dân Việt và đúc kết thành những bài học như câu tục ngữ: “Thương người như thể thương thân”.
- Chuyển ý: Câu tục ngữ có ý nghĩa vai trò quan trọng trong cuộc sống của chúng ta ra sao?

II. Thân bài:

1. **Luận điểm 1:** Ta hiểu ý nghĩa lời dạy trên như thế nào ? (giải thích ý nghĩa)

- “Thương” là tình yêu thương , trân trọng, sẻ chia, giúp đỡ khi gặp khó khăn, hoạn nạn, là sự thấu hiểu với nhau trong cuộc sống.
 - “Thân” là bản thân mình.
 - Câu tục ngữ “Thương người như thể thương thân” có ý nghĩa khuyên ta nên xem người khác như chính mình, dành cho họ những tình cảm yêu thương chân thành sâu sắc như đối với chính bản thân mình.
2. **Luận điểm 2:** Tại sao ta phải có lòng yêu thương con người – lòng nhân ái? (giải thích nguyên nhân)

a. Phạm vi đất nước :

Tình yêu thương là tình cảm của con người nói chung và của dân tộc Việt Nam nói riêng. Dân tộc Việt Nam từ một “ bọc trứng” sinh ra, là “ con của Rồng, cháu của Tiên” ,cùng chung mẹ Âu Cơ và cha Lạc Long Quân. Chúng ta chính là những anh em cùng chung dòng máu Lạc Hồng, chung một nguồn gốc, cùng ngôn ngữ, phong tục, tập quán, cùng một lịch sử đấu tranh dựng và giữ nước . Cho nên mọi người phải hết lòng yêu thương nhau là lẽ tất nhiên ở đời.

b. Phạm vi xã hội:

Con người không thể tách rời khỏi cộng đồng để sống riêng lẻ. Bởi vì mỗi cá nhân chỉ như một hạt cát trên sa mạc hay như một giọt nước giữa đại dương bao la. Một người tách riêng ra thì khó có thể làm được điều gì hoàn hảo cho dù đó là thiên tài. Hơn nữa, loài vật còn biết sống theo bầy đàn để bảo vệ cho nhau thì con người có trí tuệ, có tình cảm, có nhận thức,... phải biết yêu thương giúp đỡ lẫn nhau để tạ mối quan hệ với mọi người xung quanh.

Lòng nhân ái tạo ra cuộc sống tràn đầy niềm vui và tình yêu thương con người. Khi ấy, xã hội không có đấu tranh, không có thù hận, không còn đói nghèo và khổ đau. Do đó, xã hội sẽ văn minh hơn, con người sống tốt đẹp hơn.

Yêu thương giúp đỡ lẫn nhau là cơ sở tạo nên sức mạnh của cả dân tộc để chống giặc ngoại xâm hay những khó khăn do thiên tai gây ra. Chẳng hạn như nhân dân cả nước cùng cảm thông chia sẻ giúp đỡ đồng bào bị lũ lụt, hỏa hoạn,...Tổ chức quỹ cứu trợ, quỹ xây nhà tình tương, bếp ăn từ thiện – là tình nghĩa của bao tấm lòng vàng trong xã hội.

c. Bản thân:

Yêu thương giúp đỡ người khác là giúp đỡ chính mình. Bởi vì cuộc sống đường đời nào phải con đường bằng phẳng đầy bóng mát hoa thơm. Biết bao khó khăn trở ngại, hoạn nạn có thể ập đến bất ngờ cho mỗi người. Chính tình yêu thương, sự giúp đỡ của người khác sẽ nâng ta đứng lên trong cuộc sống.

Lúc này ta giúp đỡ người khác thì khi ta gặp khó khăn họ không thể ngoảnh mặt làm ngơ. Thương người, giúp người vượt lên khó khăn chính là góp phần làm cho đất nước phồn vinh. Cuối cùng cái kết quả tốt đẹp ấy mọi người đều được hưởng trong đó có chính ta. Khi giúp đỡ mọi người, ta sẽ nhận được nhiều niềm vui lớn lao.

d. Hậu quả nếu cuộc sống thiếu tình người dành cho nhau:

- Bản thân : cô đơn, lẻ loi, cuộc sống thiếu ý nghĩa.
 - Xã hội; quan hệ giữa con người với con người trở nên rời rạc, lỏng lẻo, thiếu tình yêu thương, nền tảng đạo đức của xã hội bị sụp đổ.
- e. **Truyền thống:** Lòng nhân ái, yêu thương con người là truyền thống đạo lý tốt của dân tộc Việt Nam được thể hiện qua các câu tục ngữ:

“ Lá lành đùm lá rách”

“ Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ”

“ Một miếng khi đói bằng một gói khi no”

3. **Luận điểm 3:** Chúng ta phải làm gì để thực hiện lời dạy đó của ông cha? (giải thích hành động)

- Biểu hiện của lòng yêu thương, đùm bọc lẫn nhau là trong gia đình yêu thương ông bà cha mẹ
- Trong trường lớp cần giúp đỡ các bạn khó khăn, tham gia phong trào “ Nụ cười hồng” .Còn ngoài xã hội ta giúp đỡ người khác bằng tấm lòng nhân ái và điều kiện vật chất mà mình có khả năng.
- Yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau xuất phát từ lòng chân thành, tự nguyện, không tính toán mới là nghĩa cử cao đẹp thể hiện nhân cách của con người.
- Mặt khác, ta cần tránh thái độ thờ ơ, ích kỉ trước nỗi đau của người khác hay tư tưởng dân tộc hẹp hòi.

III. **Kết bài:**

- Khẳng định lại vấn đề: Câu tục ngữ mang nội dung, ý nghĩa sâu sắc là bài học chúng ta cần thực hiện tốt. Nếu mỗi người luôn biết yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau thì xã hội tốt đẹp biết bao! Lời khuyên của ông cha ta là phương châm trong ứng xử, hành động của chúng ta trong cuộc sống.
- Suy nghĩ của bản thân: cần học tập tốt hơn nữa và thực hiện lời dạy của ông cha ta qua câu tục ngữ trên : luôn đoàn kết, yêu thương, đùm bọc để mọi người trong xã hội này mãi mãi hạnh phúc, sung sướng, ấm no như lời ước nguyện của Bác Hồ kính yêu .

Đề bài: Em hãy giải thích câu tục ngữ “Thất bại là mẹ thành công”.

I. **Mở bài:**

- Giới thiệu vấn đề: Để đạt được thành công trong sự nghiệp, con người phải trải qua một quá trình làm việc miệt mài. Quá trình đó diễn ra lâu dài và có thể gặp những thất bại . Tuy nhiên, mỗi lần thất bại là một lần ta sẽ rút ra kinh nghiệm.
 - Trích lại câu tục ngữ: Vì vậy người xưa thường nói : “Thất bại là mẹ thành công”.
- Chuyển ý: Câu tục ngữ trên có ý nghĩa gì?

II. **Thân bài:**

1. **Luận điểm 1:** Ta hiểu ý nghĩa lời dạy trên như thế nào? (Giải thích ý nghĩa câu tục ngữ)

- “Thất bại” : Việc làm gặp khó khăn, không có kết quả.
- “Thành công” : Đạt được kết quả mong muốn ,công việc thuận lợi,...
- “ Mẹ” : Là người sinh ra những đứa con.

⇒ Từ cách nói mang ý nghĩa bóng bẩy trên , người xưa muốn nhấn mạnh: Thất bại sẽ tạo ra thành công mới .(Đây là một bài học về kinh nghiệm)

2. **Luận điểm 2:** Vì sao nói thất bại là mẹ thành công? (Giải thích nguyên nhân)

*** Lí lẽ 1: Bởi vì sau mỗi lần thất bại, người ta sẽ rút ra những kinh nghiệm quý báu.**

- Kinh nghiệm đó được áp dụng cho những lần sau và đó là tiền đề cho sự thành công.
- Đối với người dễ nản chí thì câu nói này có thể không đúng. Nhưng đối với người bền chí, kiên trì, có ý chí thì quả là đúng. Bởi vì một người mà lúc nào cũng sợ thất bại,làm gì cũng sợ sai lầm là người sợ hãi thực tế, trốn tránh thực tế và suốt đời không bao giờ có thể tự lập được. Thất bại và sai lầm bao giờ cũng có hai mặt. Tuy nó đem lại tổn thất, nhưng nó cũng đem lại bài học cho chúng ta để tránh những sai lầm về sau.

*** Lí lẽ 2: Ngoài ra, thất bại còn rèn luyện ý chí vươn lên cho mỗi con người.**

- Dẫn chứng: Trong cuộc sống, mấy ai không gặp thất bại. Ngay từ những bước đi chập chững đầu tiên đã bao lần làm cho ta vấp ngã... (tìm thêm dẫn chứng). Nhiều người nổi tiếng trên thế giới cũng đã trải qua bao lần thất bại. Lúc còn nhỏ, Lu-i Pa-xơ là một học sinh trung bình. Nhiều lần bị xếp hạng yếu về môn Hóa. Sự thất bại đó không làm ông nản lòng, càng quyết tâm vươn cao lên giúp ông trở thành nhà khoa học nổi tiếng.

⇒ Vậy xin chớ lo sợ thất bại. Điều đáng lo sợ hơn là chúng ta đã bỏ qua những cơ hội vì đã không cố gắng hết mình.

* Lí lẽ 3: Ích lợi

- Nếu có ý chí và nghị lực cùng lòng kiên trì, ta sẽ có nhiều biện pháp sáng tạo.
- (Dẫn chứng: Một bài toán khó với lòng kiên trì, sự suy nghĩ của bản thân, chúng ta sẽ tìm ra cách giải hay và ngắn nhất...)
- Đó là yếu tố đảm bảo công việc thành công và là phẩm chất của một con người năng động, sáng tạo.
- Giúp ta vượt qua và đứng vững trước khó khăn, tử thách hoặc đứng dậy sau mỗi lần thất bại, vấp ngã.

* Lí lẽ 4: Hậu quả

- Thiếu lòng kiên trì con người dễ trở nên mềm yếu, hèn nhát, buông xuôi trước khó khăn, chán nản trong học tập và công việc => dễ thất bại.
- Xã hội: nhiều người thiếu ý chí, nghị lực không tích cực xây dựng đất nước => nghèo nàn lạc hậu.

* Lí lẽ 5: Dân tộc Việt Nam vốn có tính truyền thống kiên trì nhẫn nại từ ngày xưa

- Dẫn chứng : Tục ngữ: “Có chí thì nên”
“Có công mài sắc có ngày nên kim”
- Dẫn chứng thực tế: Lê Quý Đôn, Nguyễn Ngọc Ký,...
- **Luận điểm 3:** Hiểu được ý nghĩa câu tục ngữ, ta phải làm gì trước sự thất bại? (Giải thích hành động)
- Không nản lòng khi thất bại.
- Sau mỗi lần vấp ngã cần tự tin nhìn lại sự việc để rút kinh nghiệm cho bản thân.

III. Kết bài:

- Khẳng định lại vấn đề: để đạt được thành công, mỗi người cần có ý chí, nghị lực để vượt qua khó khăn và tự tin đứng vững trước mọi vấp ngã. “Thất bại là mẹ thành công” là lời dạy bảo, khuyên nhủ thiết thực về những kinh nghiệm trong cuộc sống.
- Suy nghĩ của bản thân: cần kiên trì học tập hơn nữa để sau này giúp cho đất nước ngày càng giàu đẹp.

Đề bài: Em hãy giải thích câu nói của Lê-nin “Học, học nữa, học mãi”

I. Mở bài:

- Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề: Đối với mỗi con người chúng ta, việc học tập là vô cùng cần thiết và quan trọng. học để chúng ta lĩnh hội kiến thức và phục vụ cho công việc, cho cuộc sống sau này.
- Trích dẫn lại đề: Lê-nin đã nhắc nhở chúng ta về thái độ học tập bằng câu nói nổi tiếng: “Học, học nữa, học mãi”.
- Chuyển ý: Mỗi con người chúng ta đều phải học nhưng phải học như thế nào cho đúng, cho hiệu quả.

II. **Thân bài:**

1. **Luận điểm 1: Ta hiểu ý nghĩa lời dạy trên như thế nào?** (giải thích ý nghĩa câu nói)

- “Học”: là hành động tiếp thu kiến thức, sự hiểu biết, những kinh nghiệm mới lạ, bổ ích từ thầy cô, từ tri thức của nhân loại để vận dụng vào thực tế cuộc sống.

- “Học nữa, học mãi”: học từ trình độ này đến trình độ khác, không ngừng học tập, nâng cao trình độ và sự hiểu biết của mình về mọi mặt.

→ Ý nghĩa: lời dạy trên khẳng định mọi người phải không ngừng trau dồi thêm tri thức trong cả cuộc đời.

2. **Luận điểm 2: Tại sao phải học, học nữa, học mãi?** (Giải thích nguyên nhân)

- **Lí lẽ 1:** Học tập giúp trau dồi tri thức, sự hiểu biết để trở thành người có kiến thức, có trình độ,...
Dẫn chứng: nêu tác dụng của các môn học (vd: học Toán đưa chúng ta đến với thế giới kì diệu của Toán học, với các con số...)

- **Lí lẽ 2:** Học tập còn là hình thức tu dưỡng đạo đức, tác phong → trở thành người có văn hóa, có nhân cách tốt, biết làm chủ bản thân trong mọi hoàn cảnh. (Phân tích: nhờ học ta biết điều gì tốt, xấu, nên làm và không nên làm...?)

- **Lí lẽ 3:** Tri thức của nhân loại mênh mông vô tận và ngày càng phong phú, mới lạ,...
Phải không ngừng học tập để tầm hiểu biết được nâng cao, để có thể theo kịp bước tiến của văn minh thế giới, kịp tiếp thu nền KHKH hiện đại góp phần xây dựng đất nước...
(Dẫn chứng: Từ xưa đến nay, biết bao nhân tài của đất nước đã ra sức học tập để góp phần xây dựng đất nước như: Hồ Chí Minh, Lương Thế Vinh, Nguyễn Hiền, Lê Quý Đôn,...)

- **Dẫn chứng danh ngôn:**

“Bác học không có nghĩa là ngừng học”, “Đường đời là chiếc thang không nấc chót, việc học là quyền sách không trang cuối cùng”

***Hậu quả:**

- Bản thân nếu không tiếp tục học thì kiến thức sẽ trở nên lạc hậu, không còn giá trị, con người sẽ trở nên kém hiểu biết,...

- Xã hội không phát triển, chậm tiến so với các nước khác → nghèo nàn, lạc hậu

3. **Luận điểm 3: Chúng ta phải học như thế nào?** (giải thích hành động)

- Học sinh phải xác định cho mình một quan niệm, động cơ.

- Học trên lớp, trong sách vở, học thầy cô, bạn bè, từ những hoạt động ngoại khóa, trong cuộc sống, công việc...
Có thể học trong lúc làm việc, lúc nhàn rỗi...

- Nắm vững kiến thức, học giỏi toàn diện, học đi đôi với hành.

- Tác phong học tập đúng đắn, phải kính thầy, yêu bạn, đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

III. **Kết bài:**

- Khẳng định vấn đề: Câu nói của Lê-nin là một sự thật hiển nhiên, là một chân lý của thời đại, mang ý nghĩa nhân văn lớn cho con người. Nó sẽ luôn là ngọn đèn sáng soi đường dẫn lối cho chúng ta bước tới đài vinh quang của nhân loại.

- Suy nghĩ bản thân: Học sinh phải cố gắng học tập không ngừng, rèn luyện nâng cao năng lực bản thân...

Chúc các em làm bài thi đạt kết quả tốt.